

Số: 73 /TB-TTYT

Thanh Xuân, ngày 19 tháng 12 năm 2023

THÔNG BÁO

VỀ VIỆC TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC VÀO LÀM VIỆC TẠI TRUNG TÂM Y TẾ QUẬN THANH XUÂN TRỰC THUỘC SỞ Y TẾ HÀ NỘI NĂM 2023

Căn cứ Quyết định số 5333/QĐ-SYT ngày 06/12/2023 của Sở Y tế Hà Nội về việc phê duyệt chỉ tiêu và ban hành Kế hoạch tuyển dụng viên chức vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do Nhà nước đảm bảo chi thường xuyên trực thuộc Sở Y tế Hà Nội năm 2023; Kế hoạch số 269/KH-TTYT ngày 12/12/2023 của Trung tâm Y tế quận Thanh Xuân về tuyển dụng viên chức vào làm việc tại Trung tâm Y tế quận Thanh Xuân Năm 2023.

Trung tâm Y tế quận Thanh Xuân thông báo về việc tuyển dụng viên chức vào làm việc tại Trung tâm Y tế quận Thanh Xuân năm 2023, cụ thể như sau:

I. CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG THEO VỊ TRÍ VIỆC LÀM

1. Số lượng người làm việc cần tuyển ứng với từng vị trí việc làm: 30 chỉ tiêu, cụ thể như sau:

TT	Chức danh nghề nghiệp	Chỉ tiêu tuyển dụng
1	Bác sĩ (hạng III)	12
2	Bác sĩ y học dự phòng (hạng III)	02
3	Y tế công cộng (hạng III)	02
4	Kỹ thuật viên hạng III	01
5	Điều dưỡng hạng IV	05
6	Dược hạng IV	01
7	Y sĩ (hạng IV)	01
8	Chuyên viên	04
9	Kế toán viên	01
10	Cán sự	01
Tổng cộng		30

2. Số lượng vị trí việc làm thực hiện việc xét tuyển

Có Biểu chi tiết chỉ tiêu tuyển dụng theo vị trí việc làm kèm theo.

II. ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN VIÊN CHỨC

1. Điều kiện đăng ký dự tuyển viên chức:

Thực hiện theo quy định tại Điều 22 Luật viên chức năm 2010; khoản 1 Điều 5 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ, cụ thể như sau:

a) Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

- Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- Từ đủ 18 tuổi trở lên;
- Có Phiếu đăng ký dự tuyển;
- Có lý lịch rõ ràng;
- Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo, chứng chỉ hành nghề hoặc có năng khiếu kỹ năng phù hợp với vị trí việc làm;
- Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ;
- Đáp ứng các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí việc làm do đơn vị sự nghiệp công lập xác định nhưng không được trái với quy định của pháp luật.

b) Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức:

- Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

2. Điều kiện, tiêu chuẩn theo chức danh nghề nghiệp và vị trí việc làm đăng ký dự tuyển viên chức:

TT	VTVL cần tuyển dụng	Chức danh nghề nghiệp, Mã CDNN	Số lượng	Điều kiện, tiêu chuẩn
1	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III) V.08.01.03	12	Tại Điều 6, Mục 1, Chương II Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế-Bộ Nội vụ, Thông tư liên tịch quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Bác sĩ, Bác sỹ Y học dự phòng, Y sĩ; Tại Khoản 5, khoản 6, Điều 1 Thông tư số 03/2022/TT-BYT ngày 26/4/2022 của Bộ Y tế Thông tư sửa đổi, bổ sung một số quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành Y tế.
2	Bác sĩ Y học dự phòng	Bác sĩ y học dự phòng (hạng III) V.08.02.06	02	Tại Điều 9, Mục 2, Chương II Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế-Bộ Nội vụ, Thông tư liên tịch quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Bác sĩ, Bác sỹ Y học dự phòng, Y sĩ; Tại Khoản 11, Khoản 12, Điều 1 Thông tư số 03/2022/TT-BYT ngày 26/4/2022 của Bộ Y tế Thông tư sửa đổi, bổ sung một số quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành Y tế.

3	Y tế công cộng	Y tế công cộng (hạng III) V.08.04.10	02	Tại Điều 6, Chương II Thông tư liên tịch số 11/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế-Bộ Nội vụ, Thông tư liên tịch quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Y tế công cộng; Tại Điều 2, Khoản 5, Khoản 6 Thông tư số 03/2022/TT-BYT ngày 26/4/2022 của Bộ Y tế Thông tư sửa đổi, bổ sung một số quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành Y tế.
4	Kỹ thuật Y đại học	Kỹ thuật y hạng III V.08.07.18	01	Tại Điều 11, Mục 1, Chương II Thông tư liên tịch số 27/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế-Bộ Nội vụ, Thông tư liên tịch quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật Y; Tại Điều 3, Khoản 13 Thông tư số 03/2022/TT-BYT ngày 26/4/2022 của Bộ Y tế Thông tư sửa đổi, bổ sung một số quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành Y tế.
5	Điều dưỡng Cao đẳng	Điều dưỡng hạng IV V.08.05.13	05	Tại Điều 6, Mục 1, Chương II Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế-Bộ Nội vụ, Thông tư liên tịch quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật Y; Tại Điều 3, Khoản 5 Thông tư số 03/2022/TT-BYT ngày 26/4/2022 của Bộ Y tế Thông tư sửa đổi, bổ sung một số quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành Y tế.
6	Dược sĩ cao đẳng	Dược hạng IV V.08.08.23	01	Tại Điều 7, Mục 1, Chương II Thông tư liên tịch số 27/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế-Bộ Nội vụ, Thông tư liên tịch quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật Y; Tại Điều 4, Khoản 7 Thông tư số 03/2022/TT-BYT ngày 26/4/2022 của Bộ Y tế Thông tư sửa đổi, bổ sung một số quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành Y tế.

7	Y sĩ	Y sĩ (hạng IV) V.08.03.07	01	Tại Điều 10, Mục 3, Chương II Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế-Bộ Nội vụ, Thông tư liên tịch quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Bác sĩ, Bác sỹ Y học dự phòng, Y sĩ. Tại Điều 9, Khoản 2 Thông tư số 03/2022/TT-BYT ngày 26/4/2022 của Bộ Y tế Thông tư sửa đổi, bổ sung một số quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành Y tế.
8	Chuyên viên	Chuyên viên 01.003	02	Tại Điều 7, Chương II Thông tư số 2/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021 của Bộ Nội vụ.
9	Kế toán viên đại học	Kế toán viên 06.031	01	Tại Điều 7, Chương II Thông tư số 29/2022/TT-BTC ngày 03/06/2022 của Bộ Tài chính.
10	Cán sự	Cán sự 01.004	01	Tại Điều 8, Chương II Thông tư số 2/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021 của Bộ Nội vụ.
	Tổng		30	

- Theo biểu chi tiết chỉ tiêu tuyển dụng theo vị trí việc làm

3. Phiếu đăng ký dự tuyển đối với xét tuyển

a) Người đăng ký dự tuyển viên chức nộp trực tiếp 01 Phiếu đăng ký dự tuyển theo **Mẫu số 01** ban hành kèm theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ tại địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển của đơn vị.

- Người đăng ký dự tuyển viên chức phải khai đầy đủ các nội dung yêu cầu trong Phiếu đăng ký dự tuyển tính đến thời điểm nộp Phiếu và chịu trách nhiệm về tính chính xác của các nội dung kê khai trong Phiếu;

- Người đăng ký dự tuyển viên chức có thể đăng ký vào nhiều đơn vị tuyển dụng, nhưng tại mỗi đơn vị tuyển dụng chỉ được đăng ký dự tuyển vào một vị trí việc làm cần tuyển.

b) Sau khi có Thông báo kết quả trúng tuyển, người trúng tuyển phải đến đơn vị đăng ký tuyển dụng để hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng theo quy định.

c) Trong trường hợp người đăng ký dự tuyển có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhân không đúng với quy định để tham gia dự tuyển thì đơn vị tuyển dụng thông báo công khai trên bảng tin tại trụ sở của đơn vị và không tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong một kỳ tuyển dụng tiếp theo.

III. NỘI DUNG, HÌNH THỨC XÉT TUYỂN, ĐIỂM ƯU TIÊN, XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN VÀ LỆ PHÍ XÉT TUYỂN

1. Nội dung, hình thức xét tuyển

Thực hiện theo 2 vòng theo quy định tại khoản 2 Điều 9 và Điều 11 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ, cụ thể như sau:

a) Vòng 1:

Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

b) Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành.

- Hình thức thi: Phỏng vấn;
- Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển;
- Thời gian thi: Thi phỏng vấn 30 phút (trước khi thi phỏng vấn, thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị);
- Thang điểm thi phỏng vấn: 100 điểm;
- Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả thi phỏng vấn;
- Không thực hiện bảo lưu kết quả.

2. Điểm ưu tiên trong tuyển dụng viên chức

Thực hiện theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ; Khoản 2, Điều 1 Nghị định 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 cụ thể như sau:

2.1. Đối tượng và điểm ưu tiên trong thi tuyển hoặc xét tuyển:

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

d) Cán bộ công đoàn trưởng thành từ cơ sở, trong phong trào công nhân: Được cộng 1,5 điểm vào kết quả vòng 2.

2.2. Trường hợp người dự thi tuyển hoặc dự xét tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên theo quy định nêu trên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng 2.

3. Xác định người trúng tuyển trong xét tuyển viên chức:

Thực hiện theo quy định tại Điều 12 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ, cụ thể như sau:

a) Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

- Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên;
- Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên quy định tại Tiêu mục 2 Mục V kế hoạch này (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

b) Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm tính theo quy định bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì người có kết quả điểm thi vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì người đứng đầu đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định người trúng tuyển.

c) Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

4. Lệ phí xét tuyển: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

- Lệ phí xét tuyển: Thực hiện theo Điều 4, Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính.

- Địa điểm thu lệ phí: Phòng Hành chính – Tổ chức – Tài chính, Trung tâm Y tế quận Thanh Xuân – tầng 1 khu Hành chính, số 23 ngõ 282 đường Khương Đình, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

IV. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thời gian, địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển

- Thời gian tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển: Trong giờ hành chính bắt đầu từ 08h00' ngày 21/12/2023 đến 17h00' ngày 19/01/2024 (Trừ các ngày lễ, tết, thứ bảy và chủ nhật)

- Địa điểm tiếp nhận phiếu dự tuyển: Phòng Hành chính – Tổ chức – Tài chính, Trung tâm Y tế quận Thanh Xuân – tầng 1 khu Hành chính, số 23 ngõ 282 đường Khương Đình, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

- Điện thoại: 0243.858.7837

2. Thời gian, địa điểm tổ chức vòng 1, vòng 2:

2.1. Thời gian:

- Dự kiến tổ chức xét tuyển vòng 1: Từ ngày 21/12/2023 đến 19/01/2024.

- Dự kiến thông báo kết quả vòng 1: ngày 19/02/2024.
- Dự kiến thông báo triệu tập thí sinh và nội dung ôn tập: 20/02/2024.
- Dự kiến khai mạc kỳ tuyển dụng: 01/3/2024.
- Dự kiến tổ chức xét tuyển vòng 2: 02/3/2024.
- Dự kiến thông báo kết quả vòng 2: 08/3/2023.

Thí sinh theo dõi thông tin tuyển dụng tại Bảng tin tại trụ sở Trung tâm Y tế quận Thanh Xuân.

2.2. Địa điểm tổ chức vòng 1, vòng 2: tại Trung tâm Y tế quận Thanh Xuân, Số 23 ngõ 282 đường Khương Đình, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

Trong quá trình tổ chức từng thời điểm Trung tâm sẽ có thông báo cụ thể tại bảng tin tuyển dụng của đơn vị.

Yêu cầu các ứng viên đăng ký dự tuyển thường xuyên theo dõi bảng tin của Trung tâm Y tế quận Thanh Xuân để kịp thời cập nhật các thông tin liên quan đến kỳ tuyển dụng viên chức năm 2023.

Trên đây là Thông báo tuyển dụng viên chức vào làm việc tại Trung tâm Y tế quận Thanh Xuân năm 2023. Trong quá trình tổ chức thực hiện có gì vướng mắc đề nghị phản ánh về Trung tâm Y tế quận Thanh Xuân (qua Bộ phận Tổ chức, phòng Hành chính – Tổ chức – Tài chính, số điện thoại 0243.858.7837) để xem xét giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế (để báo cáo);
- Đảng ủy, Ban Giám đốc Trung tâm;
- Các đơn vị trực thuộc Trung tâm (để thực hiện);
- Bảng tin TTYT Thanh Xuân;
- Lưu VT, HCTCTC.



Nguyễn Minh Hải

SỞ Y TẾ HÀ NỘI
TRUNG TÂM Y TẾ QUẬN THANH XUÂN

CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC VÀO LÀM VIỆC TẠI TRUNG TÂM Y TẾ QUẬN THANH XUÂN NĂM 2023
(Kèm theo Thông báo số: 73 /KH-TTYT ngày 08 / 12 /2023 của Trung tâm Y tế quận Thanh Xuân)

Stt	Tên đơn vị, khoa phòng	Chỉ tiêu tuyển dụng năm 2023							Ghi chú
		Vị trí việc làm cần tuyển dụng	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Hạng chức danh nghề nghiệp	Số lượng (người)	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành cần tuyển	
1	2	6	7	8	9	10	11	12	13
I	KHỐI TRUNG TÂM Y TẾ								
1	Phòng Hành chính – Tổ chức – Tài chính	Kế toán viên đại học	Kế toán viên	06.031	III	1	Đại học	Kế toán	Xét tuyển
		Nghiệp vụ tổ chức cán bộ	Chuyên viên	01.003	III	3	Đại học	Luật hoặc Quản trị nhân lực hoặc Quản lý nhà nước	Xét tuyển
		Nghiệp vụ hành chính quản trị	Chuyên viên	01.003	III	1	Đại học	Luật hoặc Quản trị văn phòng hoặc Văn thư lưu trữ hoặc Kinh tế	Xét tuyển
2	Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ	Hỗ trợ nghiệp vụ tổ chức cán bộ	Cán sự	01.004	IV	1	Cao đẳng	Quản trị văn phòng hoặc Văn thư lưu trữ	Xét tuyển
		Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	III	1	Đại học	Bác sĩ đa khoa	Xét tuyển
3	Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS	Y tế công cộng	Y tế công cộng (hạng III)	V.08.04.10	III	1	Đại học	Y tế công cộng	Xét tuyển
		Bác sĩ Y học dự phòng	Bác sĩ y học dự phòng (hạng III)	V.08.02.06	III	2	Đại học	Bác sĩ y học dự phòng	Xét tuyển

4	Khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh	Kỹ thuật y đại học	Kỹ thuật y hạng III	V.08.07.18	III	1	Đại học	Xét nghiệm	Xét tuyển
		Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	III	2	Đại học	Bác sĩ đa khoa	Xét tuyển
		Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	III	1	Đại học	Bác sĩ sản khoa	Xét tuyển
		Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	III	1	Đại học	Bác sĩ ngoại khoa	Xét tuyển
5	Phòng khám Đa khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	III	1	Đại học	Bác sĩ nội nhi	Xét tuyển
		Điều dưỡng cao đẳng, trung cấp	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	IV	2	Cao đẳng	Điều dưỡng	Xét tuyển
		Cộng							
II KHỎI TRẠM Y TẾ									
1	Trạm Y tế phường Thanh Xuân Trung	Y sỹ	Y sỹ (hạng IV)	V.08.03.07	IV	1	Trung cấp	Y sĩ đa khoa	Xét tuyển
2	Trạm Y tế phường Thanh Xuân Nam	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	III	1	Đại học	Bác sĩ đa khoa	Xét tuyển
		Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	III	1	Đại học	Bác sĩ đa khoa	Xét tuyển
3	Trạm Y tế phường Thượng Đình	Điều dưỡng cao đẳng, trung cấp	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	IV	1	Cao đẳng	Điều dưỡng	Xét tuyển
		Dược sĩ cao đẳng, trung cấp	Dược hạng IV	V.08.08.23	IV	1	Cao đẳng	Dược	Xét tuyển
4	Trạm Y tế phường Khương Đình	Y tế công cộng	Y tế công cộng (hạng III)	V.08.04.10	III	1	Đại học	Y tế công cộng	Xét tuyển
5	Trạm Y tế phường Khương Trung	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	III	1	Đại học	Bác sĩ đa khoa	Xét tuyển

6	Trạm Y tế phường Khương Mai	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	III	1	Đại học	Bác sĩ đa khoa	Xét tuyển
7	Trạm Y tế phường Nhân Chính	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	III	1	Đại học	Bác sĩ đa khoa	Xét tuyển
8	Trạm Y tế phường Phương Liệt	Điều dưỡng cao đẳng, trung cấp	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	IV	2	Cao đẳng	Điều dưỡng	Xét tuyển
9	Trạm Y tế phường Kim Giang	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	III	1	Đại học	Bác sĩ đa khoa	Xét tuyển
Tổng cộng						12			
TỔNG (I+II)						30			

III. TỔNG HỢP THEO CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP CÁN TUYỂN DỤNG

TT	Chức danh nghề nghiệp	Chỉ tiêu tuyển dụng
1	Bác sĩ (hạng III)	12
2	Bác sĩ y học dự phòng (hạng III)	2
3	Y tế công cộng (hạng III)	2
4	Kỹ thuật y hạng III	1
5	Điều dưỡng hạng IV	5
6	Dược hạng IV	1
7	Y sỹ (hạng IV)	1
8	Chuyên viên	4
9	Kế toán viên	1
10	Cán sự	1
Tổng cộng:		30



